ĐẠI HỌC HUẾ
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI KẾT QUẢ CHUYÊN CẦN VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC PHẦN

Học kỳ: 1 Năm học: 2023 - 2024
Trường: TỔNG HỢP
Lớp: GHÉP BR09 : Nội dung:

TT	MSSV	HỌ VÀ	TÊN	Điểm quá trình		Ghi chú
				20% CC	20% KT	
1	21K4100034	Phạm Thị Hà	Hà			
2	21K4220004	Phu Thị	Hai			
3	20K4260015	Nguyễn Quý Diệu	Linh			
4	21K4090235	Phạm Đình	Quân			
5	20K4080040	Nguyễn Văn	Rôn			
6	21k4220052	Nguyễn Thị	Thuỷ			
7	18N8061025	Trương Lê Cát	Tiên			
8	20K4260001	Trương Nguyễn Trung	Hiếu			

Danh sách gồm: .....SV thực học

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2024
CB giảng dạy
(Ký và ghi họ tên)

Ghi chú: - Cán bộ không dùng viết xoá và bút đen vào bảng điểm, ký ngay sau chỗ sửa và ghi chú khi có trường hợp SV bỏ học.
- Điểm CC: Điểm chuyên cần.
- Điểm KT: Điểm kiểm tra giữa kỳ.
- Điểm TKTHP: Điểm thi kết thúc học phần.

ĐẠI HỌC HUẾ
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI KẾT QUẢ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học kỳ: 1 Năm học: 2023 - 2024
Trường: TỔNG HỢP
Lớp: GHÉP BR09 : Nội dung:

TT	MSSV	HỌ VÀ	TÊN	Điểm TKTHP 60%		*Chữ ký SV*
				Điểm số	Điểm chữ	
1	21K4100034	Phạm Thị Hà	Hà			
2	21K4220004	Phu Thị	Hai			
3	20K4260015	Nguyễn Quý Diệu	Linh			
4	21K4090235	Phạm Đình	Quân			
5	20K4080040	Nguyễn Văn	Rôn			
6	21k4220052	Nguyễn Thị	Thuỷ			
7	18N8061025	Trương Lê Cát	Tiên			
8	20K4260001	Trương Nguyễn Trung	Hiếu			

Danh sách gồm: .....SV dự thi

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2024
CB. Chấm thi 1 **CB. Chấm thi 2**
(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)

Ghi chú: - Cán bộ không dùng viết xoá và bút đen vào bảng điểm, ký ngay sau chỗ sửa và ghi chú khi có trường hợp SV bỏ học.
- Điểm CC: Điểm chuyên cần.
- Điểm KT: Điểm kiểm tra giữa kỳ.
- Điểm TKTHP: Điểm thi kết thúc học phần.

GHÉP BC01	GHÉP BC01	21K4100034	1	1	20D4010047	Trần Thị Kiều	Giang	1			K410
GHÉP BC01	GHÉP BC01	21K4220004	1	1	20D4010753	Dương Lê Uyên	Nhi	1			K422
GHÉP BC01	GHÉP BC01	20K4260015	1	1	20D4010331	Nguyễn Hoàng Thủy	Tiên	1			K426
GHÉP BC01	GHÉP BC01	21K4090235	1	1	20D4040406	Hồ Hoàng Minh	Thi	1			K409
GHÉP BC01	GHÉP BC01	20K4080040	1	1	20D4050019	Nguyễn Thị Phương	Chung	1			K408
GHÉP BC01	GHÉP BC01	21k4220052	1	1	20D4050280	Huỳnh Hữu	Đạt	1			K422
GHÉP BC01	GHÉP BC01	18N8061025	1	4N/A	20D4050102	Lê Thị Ngọc	My	1			N406
GHÉP BC01	GHÉP BC01	20K4260001		4N/A				1			K426

ĐẠI HỌC HUẾ
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI KẾT QUẢ HỌC PHẦN

Học kỳ: I Năm học: 2023- 2024

LỚP GHÉP

TT	Mã SV	Họ và	tên	Điểm quá trình		Điểm TKT	Điểm học phần		*Ghi chú*	Lớp	NĂM	MHP	Môn
				CC 20%	KT 20%		Điểm số (thang điểm 10)	Điểm chữ (thang điểm A,B,C,D,F)					
1	22k4050130	Lê Kỳ	Duyên				0.0	F		GHÉP BC01			
2	21K4130051	Đinh Bảo	Ngọc				0.0	F		GHÉP BC01			
3	21K4090324	Hoàng Văn	Trí				0.0	F		GHÉP BC01			
4	19D4051548	Trần Thị Phương	Trinh				0.0	F		GHÉP BC01			
5	20K4050608	Hoàng Ngọc Tường	Vi				0.0	F		GHÉP BC01			
1	20F7510207	Nguyễn Thị Khánh	Ly				0.0	F		GHÉP BC02			
2	21K4020240	Hoàng Nhật	Minh				0.0	F		GHÉP BC02			
3	21K4050310	Nguyễn Thị Nhi	Minh				0.0	F		GHÉP BC02			
4	20K4050342	Vương Thị Như	Ngọc				0.0	F		GHÉP BC02			
5	21K4050393	Nguyễn Ngọc Hồng	Nhi				0.0	F		GHÉP BC02			
6	19F7511427	Pơ Loong	Pháp				0.0	F		GHÉP BC02			
7	21K4010246	Phạm văn	phú				0.0	F		GHÉP BC02			
8	21K4280181	Nguyễn Phước	Thiền				0.0	F		GHÉP BC02			
9	20F7511154	Trần Nguyễn Hoàng	Thông				0.0	F		GHÉP BC02			
10	21K4020495	Lê Hồng	Vân				0.0	F		GHÉP BC02			
11	22I1020054	Trần Triều	Vỹ				0.0	F		GHÉP BC02			
12	21K4020508	Nguyễn Thị Cúc	Xuân				0.0	F		GHÉP BC02			
1	21K4100034	Phạm Thị Hải	Hà				0.0	F		GHÉP BC03			
2	21K4220004	Phú Thị	Hải				0.0	F		GHÉP BC03			
3	20K4260015	Nguyễn Quý Diệu	Linh				0.0	F		GHÉP BC03			
4	21K4090235	Phạm Đình	Quân				0.0	F		GHÉP BC03			
5	20k4080040	Nguyễn Văn	Rôn				0.0	F		GHÉP BC03			
6	21k4220052	Nguyễn Thị	Thuỳ				0.0	F		GHÉP BC03			
7	18N8061025	Trương Lê Cát	Tiên				0.0	F		GHÉP BC03			
8	20K4260001	Trương Nguyễn Trung	Hiếu				0.0	F		GHÉP BC03			
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F	*VT*				
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F	*VT*				

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F	*VT*				
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F	*KĐĐKT*				
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F	*VT*				
							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F

							0.0	F					
							0.0	F					
							0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F	VT				
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F	VT				
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F	*VT*				
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F

						0.0	**F**					
						0.0	**F**					
						0.0	**F**					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

						0.0	F					
						0.0	F					
						0.0	F					

	Nguyễn Thế Tình						**Nguyễn Bích Thảo**						